

Số: 56/2019/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 01 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2019/TB – TLVDS ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Dương Văn Q - Sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 6, phường Y, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Đinh Thị L - sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 6, phường Y, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L có 02 con chung là Dương Thị V - sinh ngày 18/10/2007 và Dương Nam A – sinh ngày 12/9/2016. Nay

ly hôn anh Q và chị L đều thống nhất thỏa thuận: Chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung đến khi 02 con chung đủ tuổi thành niên (tròn 18 tuổi) và hàng tháng anh Q cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 02/2019 đến khi các con chung tròn mười tám tuổi.

[3]*Về tài sản và công nợ chung*: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L đều thống nhất vợ chồng có tài sản nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có công nợ chung.

[4]*Về lệ phí*: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L đều thống nhất mỗi người phải nộp số tiền lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L có 02 con chung là Dương Thị V - sinh ngày 18/10/2007 và Dương Nam A - sinh ngày 12/9/2016. Chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến khi các con đủ tuổi thành niên (tròn 18 tuổi). Anh Q cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/ tháng), thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 02/2019 đến khi các con chung tròn 18 tuổi. Anh Dương Văn Q không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Văn Q và chị Đinh Thị L mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) tạm ứng lệ phí anh Q, chị L đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000666 ngày 24/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Anh Q, chị L đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường H, TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định